



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG BÁCH KHOA
PHÒNG THÍ NGHIỆM VÀ KIỂM ĐỊNH XÂY DỰNG, LAS-XD262

212B/34 Nguyễn Trãi, Phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028.6278.0262 - Email: info@bcic.com.vn - Website: www.bcic.com.vn

QUY TRÌNH XEM XÉT RỦI RO

TÀI LIỆU THAM KHẢO

ISO/IEC 17025

1. PHẠM VI & MỤC ĐÍCH

Nhằm giúp cho Công ty xác định được các rủi ro ảnh hưởng tới các hoạt động thí nghiệm và kết quả thí nghiệm.

2. TRÁCH NHIỆM

2.1 Tổng Giám đốc Công ty:

- Phê duyệt các rủi ro và cơ hội được xác định.
- Phê duyệt các phương pháp giải quyết các rủi ro và cơ hội.

2.2 Phòng Thí nghiệm:

- Xác định các rủi ro và cơ hội.
- Đề xuất các biện pháp giải quyết.

3. NỘI DUNG

3.1. Các phòng xác định các hoạt động của từng quá trình có ảnh hưởng tới hoạt động thí nghiệm.

3.2. Trên cơ sở xác định các hoạt động, tiến hành xác định các yếu tố đầu vào, đầu ra của từng hoạt động, bao gồm các hoạt động thường xuyên và không thường xuyên (kể cả hoạt động của nhà cung ứng, khách hàng). Nhận biết những hoạt động mà kết quả của nó có ý nghĩa hay tiềm tàng những nguy cơ, rủi ro theo thực tế.

3.3. Thực hiện tiến hành đánh giá mức độ ảnh hưởng, tần suất xảy ra đối với các rủi ro để đề xuất các biện pháp và mức độ xử lý phù hợp. Cách thức đánh giá như sau:

Đánh giá các nguy cơ, rủi ro cần phải xem xét hậu quả và thiệt hại mà hoạt động đó gây ra như: ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng con người, gây thiệt hại về kinh tế, gây cản trở cho các hoạt động của phân xưởng và các đơn vị liên quan,... để phân loại theo 3 mức (cao, thấp, trung bình) căn cứ vào điểm rủi ro.

Mỗi hoạt động có thể có nhiều nguy cơ, rủi ro và phải đánh giá riêng biệt đối với mỗi nguy cơ, rủi ro.

Xác định điểm rủi ro: $R = S \times P$

- R: điểm rủi ro

- + Điểm ≤ 4 : nguy cơ, rủi ro cao.
- + Điểm từ 5 đến ≤ 12 : nguy cơ, rủi ro trung bình.
- + Điểm > 12 : nguy cơ, rủi ro thấp.

- P: Xác suất có thể xảy ra

- + Điểm 1: xác suất rất cao (có thể xảy ra liên tục)
- + Điểm 2: xác suất cao (thường xuyên)
- + Điểm 3: xác suất trung bình (thỉnh thoảng)

- + Điểm 4: xác suất thấp (hiếm khi)
- + Điểm 5: xác suất rất thấp (gần như không xảy ra)

- S: Mức độ nghiêm trọng

- + Điểm 1: ảnh hưởng rất nghiêm trọng
- + Điểm 2: ảnh hưởng lớn
- + Điểm 3: ảnh hưởng trung bình
- + Điểm 4: ảnh hưởng nhỏ
- + Điểm 5: ảnh hưởng rất ít

Căn cứ trên các rủi ro đã được xác định, các đơn vị xác định biện pháp kiểm soát đối với mỗi nguy cơ, rủi ro như sau:

- Đối với các rủi ro có $R \geq 4$: phụ trách các đơn vị sẽ đưa ra quyết định cuối cùng để thiết lập mục tiêu, hành động thích hợp. Việc thực hiện các biện pháp kiểm soát đối với các rủi ro loại này tại các đơn vị phải đính kèm hồ sơ lưu trữ cho việc xem xét trong tương lai.

- Đối với các rủi ro có $R < 4$: biện pháp kiểm soát phải dẫn đến các quy trình, mục tiêu, kế hoạch có liên quan để xem xét có kiểm soát rủi ro được không và đưa ra các chương trình cải tiến.

3.4. Việc xem xét các rủi ro được tiến hành khi:

- Khi xây dựng hệ thống quản lý
- Kết quả thực hiện quản lý không như mong muốn
- Có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức
- Có sự thay đổi về cơ sở hạ tầng
- Triển khai các hoạt động thí nghiệm mới
- Các yêu cầu từ các bên liên quan
- Nếu không có các yếu tố trên thì thực hiện xem xét rủi ro được tiến hành định kỳ 1 năm/lần vào thời điểm đánh giá nội bộ.

3.5. Tổng hợp các kết quả xem xét trong Bảng xác định rủi ro theo BM-QT-04-01.

4. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ	Mã HS	Nơi lưu	Thời gian lưu
1.	Bảng xác định rủi ro	BM-QT-04-01	Phòng Thí nghiệm	3 năm

5. PHỤ LỤC



BẢNG XÁC ĐỊNH RỦI RO

STT	HOẠT ĐỘNG	RỦI RO	Xác suất (P)	Mức độ nghiêm trọng (S)	Điểm rủi ro (R) P x S	Biện pháp kiểm soát hiện có	Biện pháp kiểm soát bổ sung, cải tiến	Kế hoạch thực hiện

DUYỆTNgày tháng năm
NGƯỜI LẬP